

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST
Ngày 27-4-2021
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Bà Lại Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2020 về tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 230/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974; trú tại: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1972; trú tại: Thôn Đ, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 12/10/2020 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

Chị kết hôn với anh C ngày 29/11/1991, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã Xuân Hòa trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc gì. Sau khi cưới chị về gia đình anh C làm dâu được đến năm 1994 thì hai vợ chồng ra ở riêng tại thôn Đ, xã X từ đó cho đến nay. Quá trình chung sống, thời gian đầu hai vợ chồng sống hòa thuận cho đến khoảng năm 2005 vợ chồng chị bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh C cờ bạc, rượu chè, thường xuyên có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Sau đó về nhà chửi bới, đánh đập chị, đập phá tài sản. Chị đã báo chính quyền địa phương và

địa phương đã hòa giải cho hai vợ chồng. Nhưng anh C vẫn chứng nào tật ấy, hai bên gia đình đã hòa giải, khuyên bảo nhiều nhưng anh C vẫn không thay đổi. Hai vợ chồng sống ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị xin ly hôn anh C.

Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung là Nguyễn Đức C, sinh năm 1993 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1995, hiện các con đã trưởng thành và lao động tự túc được nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C trình bày: Anh và chị H kết hôn năm 1991, trước khi cưới được tự do tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã X trên cơ sở tự nguyện, không bị ép buộc gì và được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới. Sau khi cưới chị H về gia đình anh làm dâu được khoảng 3 năm thì vợ chồng anh ra ở riêng tại thôn Đ, xã X và chung sống từ đó cho đến nay. Trong thời gian vợ chồng chung sống không phát sinh mâu thuẫn gì, vợ chồng vẫn sống hạnh phúc với nhau. Tháng 9/2020, chị H tự bỏ nhà đi làm ăn. Anh đã gọi chị H về nhà nhiều lần nhưng lần nào chị H cũng chón chạy, không tiếp xúc, không gặp mặt, tình trạng vợ chồng vẫn kéo dài như hiện tại. Nay chị H xin ly hôn, anh không đồng ý và xin đoàn tụ vì chị H tự ý bỏ đi, chưa hỏi ý kiến của anh mà tự ý làm đơn ly hôn và do hai vợ chồng vẫn chưa giải quyết xong về tài sản.

Về con chung: Vợ chồng anh có 02 con chung là Nguyễn Đức C, sinh năm 1993 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1995, hiện các con đã trưởng thành và lao động tự túc được nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch thụ lý vụ án hôn nhân gia đình về việc ly hôn là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Từ khi thụ lý vụ án đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử, Thẩm phán tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc thông báo thụ lý vụ án, thu thập tài liệu, chứng cứ theo đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ khi khai mạc phiên tòa đến khi nghị án, đảm bảo vô tư, khách quan, đúng quy định pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H với anh C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thu H đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn C. Vì vậy, quan hệ pháp

luật trong vụ án là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về pháp luật áp dụng giải quyết vụ án: Ngày 12/10/2020 chị Nguyễn Thị Thu H có đơn xin ly hôn với anh Nguyễn Văn C. Vì vậy pháp luật áp dụng để giải quyết vụ án là Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Trong quá trình giải quyết vụ án, thể hiện việc kết hôn giữa chị H và anh C trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện L. Do đó quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh C là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng, theo chị H thì ban đầu hai vợ chồng sống hòa thuận không có mâu thuẫn gì, nhưng đến khoảng năm 2005 thì hai vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do anh C cờ bạc, rượu chè, thường xuyên có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Sau đó về nhà chửi bới, đánh đập chị, đập phá tài sản. Anh C cho rằng hai vợ chồng không có mâu thuẫn gì trong cuộc sống nhưng hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay. Qua xác minh tại địa phương và gia đình thì vợ chồng chị H anh C thường xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi, đánh đập nhau nhiều lần, địa phương đã tiến hành hòa giải, khuyên can vợ chồng để vợ chồng ổn định làm ăn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không tin tưởng nhau, bất đồng quan điểm sống. Việc hai vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, không tin tưởng nhau và thường xuyên cãi chửi nhau mặc dù đã được địa phương hòa giải nhưng vợ chồng vẫn xảy ra mâu thuẫn. Hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay, việc hai vợ chồng không cùng chung sống nên không thể quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau và không cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình và thường xuyên cãi chửi nhau. Đó là nguyên nhân của những mâu thuẫn vợ chồng nảy sinh và ngày càng trầm trọng không thể giải quyết được. Mặc dù chị H xin ly hôn nhưng anh C không đồng ý nhưng anh C cũng không có biện pháp gì để cải thiện cuộc sống của vợ chồng. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh C đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

[4]. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Đức C, sinh năm 1993 và cháu Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1995, hiện các con đã trưởng thành và lao động tự túc được. Chị H, anh C đều không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[5]. Tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị H, anh C không đề nghị Tòa án giải quyết, khi nào đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

[6]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1, 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H với anh Nguyễn Văn C.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải nộp 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2017/0007896 ngày 19/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lập Thạch. Chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đương sự có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS huyện Lập Thạch;
- UBND xã X, huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Văn Nghĩa